

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục
của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ**

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 562/QĐ-KĐCLGDSG ngày 20/11/2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn về việc kiện toàn nhân sự Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ hồ sơ thẩm định kết quả đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục Trường Đại học Y Dược Cần Thơ;

Căn cứ kết quả thẩm định của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục phiên họp thứ 11 ngày 26/4/2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục Trường Đại học Y Dược Cần Thơ của đoàn Đánh giá ngoài. Đoàn Đánh giá ngoài đã thực hiện đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục Trường Đại học Y Dược Cần Thơ đúng quy định hiện hành.

Kết quả đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục Trường Đại học Y Dược Cần Thơ sau thẩm định là: Các lĩnh vực đảm bảo chất lượng về chiến lược, đảm bảo chất lượng về hệ thống, đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng và kết quả hoạt động đều đạt từ mức 3,5 điểm trở lên và không tiêu chuẩn nào có điểm trung bình dưới 2,0 điểm (Chi tiết trong Phụ lục I kèm theo Nghị quyết này).

Điều 2. Kiến nghị Trường Đại học Y Dược Cần Thơ cần thực hiện các nhóm giải pháp nâng cao chất lượng cơ sở giáo dục (Chi tiết trong Phụ lục II kèm theo Nghị quyết này).

Điều 3. Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục cho Trường Đại học Y Dược Cần Thơ theo quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Trường ĐH Y Dược Cần Thơ;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**


Nguyễn Kim Dung



Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG
CƠ SỞ GIÁO DỤC TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ
 (Kèm theo Nghị quyết số 23/NQ-HĐKĐCLGD ngày 26 tháng 04 năm 2024
 của Hội đồng HĐKĐCLGD)

Lĩnh vực/Tiêu chuẩn	Điểm trung bình
Lĩnh vực 1: Đảm bảo chất lượng về chiến lược	4,27
Tiêu chuẩn 1	4,20
Tiêu chuẩn 2	4,25
Tiêu chuẩn 3	4,50
Tiêu chuẩn 4	4,50
Tiêu chuẩn 5	3,75
Tiêu chuẩn 6	4,29
Tiêu chuẩn 7	4,20
Tiêu chuẩn 8	4,50
Lĩnh vực 2: Đảm bảo chất lượng về hệ thống	4,20
Tiêu chuẩn 9	4,33
Tiêu chuẩn 10	4,25
Tiêu chuẩn 11	4,00
Tiêu chuẩn 12	4,20

Lĩnh vực/Tiêu chuẩn	Điểm trung bình
Lĩnh vực 3: Đảm bảo chất lượng về thực hiện chức năng	4,24
Tiêu chuẩn 13	4,00
Tiêu chuẩn 14	4,20
Tiêu chuẩn 15	4,20
Tiêu chuẩn 16	3,75
Tiêu chuẩn 17	4,50
Tiêu chuẩn 18	4,50
Tiêu chuẩn 19	4,25
Tiêu chuẩn 20	4,50
Tiêu chuẩn 21	4,25
Lĩnh vực 4: Kết quả hoạt động	4,15
Tiêu chuẩn 22	4,25
Tiêu chuẩn 24	4,33
Tiêu chuẩn 24	4,00
Tiêu chuẩn 25	4,00



Phụ lục II KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG CƠ SỞ GIÁO DỤC TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ

(Kèm theo Nghị quyết số 23/NQ-HĐKĐCLGD ngày 26 tháng 04 năm 2024
của Hội đồng KĐCLGD)

I. NHỮNG ĐIỂM MẠNH NỔI BẬT

Trường Đại học Y Dược Cần Thơ đã tự đánh giá và được đoàn Đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Nhà trường có những điểm mạnh nổi bật cần tiếp tục phát huy, cụ thể như sau:

1. Lĩnh vực 1: Đảm bảo chất lượng về chiến lược

Tầm nhìn, sứ mạng và giá trị cốt lõi của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ được tuyên bố rõ ràng; được rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với nguồn lực và định hướng phát triển của Trường, phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và cả nước. Trường xác định mục tiêu cụ thể cho từng giai đoạn, phấn đấu trở thành trường trọng điểm quốc gia nằm trong nhóm 05 trường đại học khoa học sức khỏe hàng đầu Việt Nam, từng bước nâng cao vị trí xếp hạng trong khu vực Đông Nam Á và Châu Á. Nội dung, ý nghĩa tầm nhìn sứ mạng và giá trị cốt lõi được tuyên truyền phổ biến qua nhiều hình thức khác nhau. Lãnh đạo Trường chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch và thực hiện các hoạt động theo tầm nhìn sứ mạng và giá trị cốt lõi đã xác định.

Hệ thống quản trị Trường được thành lập và điều chỉnh cho phù hợp với quy định và yêu cầu phát triển theo từng giai đoạn. Trường xây dựng và 02 lần điều chỉnh Quy chế tổ chức và hoạt động; Hội đồng trường được thành lập và kiện toàn; Đảng bộ trường được nâng cấp thành Đảng bộ trên cơ sở; các hội đồng tư vấn được thành lập, kiện toàn và hoạt động theo chức năng tham mưu trong các lĩnh vực chính. Trường có quy chế phối hợp giữa các cơ quan quản trị, có phân công trách nhiệm của Ban Giám hiệu, có quy định chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị. Trường đã rà soát, sửa đổi, bổ sung nhiều văn bản quản lý theo hướng tự chủ và tự chịu trách nhiệm; xây dựng bộ công cụ quản trị Trường theo mục tiêu nhằm tạo dựng nền tảng cho quản lý đại học hiện đại và hiệu quả, giảm thiểu rủi ro trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường được rà soát, điều chỉnh vào năm 2020 và gần đây nhất vào năm 2023 phù hợp với quy định hiện hành và định hướng phát triển của Trường; cơ cấu lãnh đạo và quản lý cũng được điều chỉnh phù hợp. Chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị, tổ chức được quy định theo Quy chế tổ chức và hoạt động, đồng thời được xác định đầy đủ và cụ thể tại văn bản Quy định chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị. Việc quy hoạch và bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo và quản lý được thực hiện đúng quy định, quy trình về công tác cán bộ. Trường có chủ trương, có kế hoạch triển khai và có báo cáo đánh giá nhằm bảo đảm cơ cấu lãnh đạo và quản lý của Trường được liên tục cải tiến. Hệ thống văn bản đề tổ chức, quản lý các hoạt động cũng thường xuyên được rà soát; các quy định, quy chế về các lĩnh vực hoạt động chính cũng được điều chỉnh nhằm tăng cường tính hiệu quả trong các hoạt động.

bảo đảm cơ cấu lãnh đạo và quản lý của Trường được liên tục cải tiến. Hệ thống văn bản để tổ chức, quản lý các hoạt động cũng thường xuyên được rà soát; các quy định, quy chế về các lĩnh vực hoạt động chính cũng được điều chỉnh nhằm tăng cường tính hiệu quả trong các hoạt động.

Kế hoạch và quy trình xây dựng kế hoạch chiến lược giai đoạn 2021 - 2025 của Trường được cải tiến với thành lập Ban chỉ đạo và các Tổ công tác; có kế hoạch kèm phụ lục hướng dẫn thực hiện theo các bước cụ thể. Trường đã đánh giá kết quả đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu giai đoạn 2016 - 2020, phân tích nguyên nhân và thực trạng, xây dựng dự thảo và lấy ý kiến các bên liên quan kể cả Bộ Y tế trước khi Hội đồng trường họp thông qua và chính thức ban hành kế hoạch chiến lược giai đoạn 2021 - 2025. Trường đã xây dựng các giải pháp chiến lược, đưa ra 06 nhóm KPIs và 40 chỉ tiêu phấn đấu để đo lường mức độ thực hiện các mục tiêu chiến lược. Các KPIs và chỉ tiêu phấn đấu được xác định rõ ràng, có tính định lượng phù hợp cho việc theo dõi, đánh giá mức độ đạt được.

Trường có phân công đơn vị thực hiện việc xây dựng, theo dõi, giám sát và tổ chức tập huấn xây dựng chính sách đào tạo, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng. Nội dung các chính sách đào tạo, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng phù hợp với tầm nhìn sứ mạng, giá trị cốt lõi và triết lý giáo dục của Trường; phù hợp với chủ trương của Đảng, quy định của Nhà nước; phù hợp với các chính sách phát triển kinh tế - xã hội tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước. Định kỳ hằng năm, Trường thực hiện rà soát, đánh giá việc thực hiện các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng, tìm hiểu nguyên nhân và đưa ra các giải pháp điều chỉnh. Trường có lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan tại các cuộc họp giao ban định kỳ, tại hội nghị Viên chức – Người lao động hằng năm, và lấy ý kiến phản hồi của đơn vị sử dụng lao động về hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng.

Trường đã xây dựng kế hoạch thực hiện chiến lược phát triển nguồn nhân lực, tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, cán bộ, người lao động đáp ứng các tiêu chuẩn quốc gia về trình độ chuyên môn, tin học/ngoại ngữ. Trường ban hành các văn bản quy định/quy trình, tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn đội ngũ giảng viên, cán bộ, nhân viên, thể hiện rõ tiêu chuẩn tuyển dụng cụ thể ở các vị trí theo danh mục vị trí việc làm. Tiêu chí đề bạt, bổ nhiệm và sắp xếp nhân sự dựa trên quy định, hướng dẫn hiện hành của Nhà nước và quy chế tổ chức và hoạt động của Trường. Trường có đề án vị trí việc làm, bản mô tả công việc, khung năng lực tương ứng ngạch viên chức, cơ cấu tổ chức. Trường đã cải tiến và ban hành các văn bản quy định, chế độ, chính sách hỗ trợ cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng.

Trường có hệ thống quản lý tài chính và cơ sở vật chất đảm bảo đáp ứng yêu cầu hoạt động của Trường một cách hiệu quả. Cơ sở vật chất, cơ sở hạ tầng và hệ thống công nghệ thông tin của Trường được đầu tư phát triển liên tục; thường xuyên được kiểm kê, đánh giá và cải tiến, đáp ứng yêu cầu của hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng. Thư viện Trường có đầy đủ giáo trình, sách và tài liệu tham khảo cho các học phần, có hệ thống tài liệu và học liệu số, đáp ứng yêu cầu giảng dạy và nghiên cứu khoa học; điều kiện và tiện

nghi phục vụ tốt, được các bên liên quan đánh giá cao. Cảnh quan môi trường thông thoáng, sạch đẹp; có hệ thống bảo đảm an toàn cháy nổ; an toàn sức khỏe người lao động và người học; đáp ứng tốt cho người học có nhu cầu đặc biệt. Trường có tổ chức nhiều hoạt động nâng cao khả năng phòng ngừa, ứng phó và xử lý các vấn đề tại cơ sở giáo dục.

Trường có hệ thống quản lý, lập kế hoạch và triển khai thực hiện các hoạt động phát triển đối tác, mạng lưới và quan hệ đối ngoại trong và ngoài nước phục vụ sứ mạng và mục tiêu phát triển của Trường. Trường có giải pháp và chủ trương thúc đẩy phát triển các đối tác và mạng lưới quan hệ đối ngoại. Trường triển khai thực hiện các hoạt động đối ngoại theo kế hoạch và các MoU đã ký kết về hợp tác đào tạo, trao đổi, hội thảo khoa học, chuyên đề. Hằng năm, Trường rà soát, đánh giá việc hợp tác với các đối tác, mạng lưới và quan hệ trong/ngoài nước; có rà soát và báo cáo tổng kết đánh giá việc thực hiện các hoạt động theo chỉ tiêu xác định.

2. Lĩnh vực 2: Đảm bảo chất lượng về hệ thống

Trường có hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong từ cấp trường đến cấp đơn vị; có hệ thống văn bản quy định về các hoạt động bảo đảm chất lượng; có kế hoạch chiến lược bảo đảm chất lượng từ cấp trường đến cấp đơn vị; xác định KPIs rõ ràng theo từng năm. Có sự tham gia của các bên liên quan trong quá trình triển khai các hoạt động đảm bảo chất lượng với chức năng, nhiệm vụ được phân công rõ ràng; xây dựng bộ chỉ số đo lường kết quả công tác bảo đảm chất lượng. Trường thường xuyên rà soát, đánh giá việc triển khai kế hoạch chiến lược, điều chỉnh kế hoạch chiến lược; kiện toàn nhân sự bảo đảm chất lượng các cấp; thực hiện cải tiến chất lượng; rà soát, điều chỉnh KPIs dựa trên kết quả rà soát, đánh giá.

Trường có kế hoạch tự đánh giá và chuẩn bị đánh giá ngoài cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo kèm theo quy trình và hướng dẫn cụ thể; có phân công trách nhiệm cụ thể cho từng bộ phận, cá nhân triển khai tự đánh giá và chuẩn bị đánh giá ngoài cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo theo kế hoạch hằng năm. Trường định kỳ rà soát, điều chỉnh kế hoạch tự đánh giá, chuẩn bị cho đánh giá ngoài cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo; xây dựng kế hoạch hành động để khắc phục tồn tại từ kết quả tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo; thực hiện cải tiến chất lượng từ tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo dựa trên kế hoạch hành động đã xác lập.

Trường có kế hoạch và ứng dụng công nghệ thông tin để xây dựng hệ thống thông tin đảm bảo chất lượng bên trong. Cơ sở dữ liệu về hệ thống thông tin được bảo mật, phân tích, lưu trữ đầy đủ và sẵn sàng trích xuất khi cần thiết. Trường định kỳ rà soát, điều chỉnh hệ thống quản lý thông tin bảo đảm chất lượng bên trong để bảo đảm tính nhất quán dữ liệu và thông tin. Trên cơ sở rà soát, điều chỉnh, Trường cải tiến hệ thống quản lý thông tin bảo đảm chất lượng bên trong hiệu quả và khả thi hơn.

Trường có kế hoạch liên tục nâng cao chất lượng các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng; xây dựng và thực hiện tiêu chí, quy trình và hướng dẫn lựa chọn đối tác để thực hiện đối sánh, so chuẩn. Trường thực hiện định kỳ rà soát tiêu chí, quy trình lựa chọn, sử dụng thông tin so chuẩn; cải tiến quy trình lựa chọn, sử dụng các thông tin so chuẩn và đối sánh, tham chiếu

các tiêu chí đối sánh của cơ sở giáo dục khác để đạt được các kết quả tốt nhất.

Trường đã xây dựng và công bố công khai các chính sách tuyển sinh thông qua đề án, kế hoạch tuyển sinh; thành lập Hội đồng Tuyển sinh, Ban thư ký, có phân công nhiệm vụ và trách nhiệm cụ thể cho các thành viên. Hằng năm, Trường có kế hoạch truyền thông tuyển sinh trên các kênh thông tin đa dạng. Trường đã xây dựng các tiêu chí, phương thức xét tuyển phù hợp theo quy định. Hằng năm, Trường ban hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh, nhập học; có báo cáo đối sánh về công tác tuyển sinh; có sử dụng kết quả đánh giá công tác tuyển sinh làm căn cứ thực hiện công tác cải tiến hoạt động tuyển sinh.

3. Lĩnh vực 3: Đảm bảo chất lượng về chức năng

Trường có đầy đủ các quy định, quy trình xây dựng, giám sát, rà soát, thẩm định, phê duyệt và ban hành chương trình dạy học; có phân công nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị, cá nhân liên quan trong việc rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo và đề cương học phần; có quy định, quy trình, kế hoạch lấy ý kiến các bên liên quan để rà soát, điều chỉnh và xây dựng chương trình dạy học cũng như đề cương học phần. Trường ban hành và công bố đầy đủ các chương trình đào tạo hệ đào tạo đại học, sau đại học trên trang thông tin điện tử của Trường, sổ tay sinh viên, sổ tay học viên... Các hoạt động dạy, học được xây dựng thành kế hoạch giảng dạy theo học kỳ và năm học, được giám sát bởi Phòng Thanh tra – Pháp chế. Trong chu kỳ đánh giá, chương trình dạy học, đề cương học phần các chương trình đào tạo được rà soát năm 2020, 2022 trên cơ sở lấy ý kiến các bên liên quan và tham khảo chương trình dạy học của các trường trong và ngoài nước. Trường đã ban hành các quy trình thiết kế phát triển, đánh giá chương trình dạy học vào năm 2018, 2021 và cải tiến vào tháng 01 năm 2024 nhằm đáp ứng nhu cầu các bên liên quan.

Trường đã xây dựng và công bố triết lý giáo dục “Trí tuệ - Ý đức – Sáng tạo”; có chiến lược phát triển đội ngũ, có chính sách thu hút, tuyển dụng và bổ nhiệm, phát triển đội ngũ cán bộ, giảng viên. Môi trường học tập của người học đa dạng như: học tại giảng đường, tại phòng thực hành tiên kỹ năng, thực hành lâm sàng tại bệnh viện, thực tập cộng đồng... Các hoạt động giảng dạy, học tập, rèn luyện được giám sát chặt chẽ với đầy đủ các quy định cụ thể và phân công các đơn vị thực hiện rõ ràng. Việc đánh giá chất lượng giảng viên, người học được thực hiện hằng năm với các quy định, quy trình cụ thể; thường xuyên lấy ý kiến các bên liên quan đánh giá các hoạt động dạy học, kiểm tra đánh giá, làm cơ sở để cải tiến theo định kỳ 02 năm/lần.

Trường đã ban hành hệ thống văn bản về kiểm tra đánh giá người học, quy trình thi, kiểm tra và quản lý kết quả học tập của người học; có quy định rõ trách nhiệm cụ thể của các đơn vị, cá nhân trong việc thực hiện kiểm tra đánh giá người học. Các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá người học đa dạng được các Bộ môn xác định lựa chọn phù hợp nhằm đạt được chuẩn đầu ra. Các phương pháp kiểm tra, đánh giá người học được định kỳ rà soát, điều chỉnh và cải tiến theo quy định của Trường (năm 2020, 2022) để đảm bảo độ tin cậy, chính xác, công bằng thông qua việc lấy ý kiến của giảng viên và người học.

Trường đã xây dựng các văn bản quy định về hoạt động phục vụ và hỗ trợ

người học, có kế hoạch triển khai các hoạt động phục vụ, hỗ trợ và giám sát người học; có phân công trách nhiệm cụ thể cho các đơn vị, cá nhân triển khai các hoạt động phục vụ và hỗ trợ người học. Các hoạt động phục vụ, hỗ trợ và hệ thống giám sát người học đa dạng được triển khai, rà soát và đánh giá định kỳ; được cải tiến để đáp ứng nhu cầu và sự hài lòng của các bên liên quan.

Trường có cơ cấu tổ chức và hệ thống văn bản chỉ đạo, điều hành, thực hiện, giám sát và rà soát các hoạt động nghiên cứu với kế hoạch cụ thể để phát triển khoa học công nghệ hàng năm; có thể hiện các tiêu chí đánh giá số lượng và chất lượng nghiên cứu khoa học. Chiến lược tìm kiếm nguồn kinh phí phục vụ nghiên cứu, thúc đẩy nghiên cứu, phát kiến khoa học, hợp tác và nghiên cứu đỉnh cao được triển khai tốt, đạt được tầm nhìn và sứ mạng của Trường. Trường đã triển khai thực hiện việc rà soát và điều chỉnh các mục tiêu kế hoạch cho hoạt động khoa học công nghệ hàng năm.

Trường có ban hành Quy chế quản trị tài sản trí tuệ và rà soát, chỉnh sửa bổ sung, trong đó quy định rõ việc quản lý tài sản trí tuệ và cách thức tổ chức thực hiện, các quy định về công bố, lưu trữ kết quả, bảo mật thông tin. Phòng Khoa học công nghệ và Quan hệ đối ngoại hỗ trợ tập thể và cá nhân của Trường đăng ký chứng nhận tài sản trí tuệ; đã thực hiện việc khảo sát các bên liên quan về công tác quản lý tài sản trí tuệ.

Trường có kế hoạch phát triển các mối quan hệ hợp tác và đối tác trong nghiên cứu với các quy định, mục tiêu cụ thể và phân công nhiệm vụ rõ ràng để lựa chọn và thúc đẩy phát triển các quan hệ này. Triển khai tốt các chính sách và quy trình thúc đẩy hợp tác và đối tác nghiên cứu. Cùng với việc lập dự toán kinh phí để đầu tư thích hợp trong các hoạt động hợp tác và đối tác, việc rà soát và đánh giá tính hiệu quả của các mối quan hệ này, Trường đã điều chỉnh các hoạt động và thực hiện thành công nhiều mục tiêu đặt ra trong hoạt động hợp tác và đối tác nghiên cứu.

Trường đã ban hành quy định về hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động phục vụ cộng đồng theo năm học. Hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng được lồng ghép trong các hoạt động đào tạo, khoa học công nghệ và các hoạt động của tổ chức Đoàn, Hội và Công Đoàn Trường; được đo lường, giám sát bởi các đơn vị liên quan. Trường đã phát triển các hoạt động kết nối nhiều bên liên quan, đã phát huy ưu thế với các địa phương ở đồng bằng sông Cửu Long, các bệnh viện và các cơ quan y tế ở trong nước và ngoài nước. Mỗi năm học, Trường tiến hành lấy ý kiến về mức độ hài lòng của cán bộ, giảng viên và người học về hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng. Căn cứ vào kết quả khảo sát, Trường đã có các cải tiến về chính sách và hoạt động phục vụ cộng đồng.

4. Lĩnh vực 4: Kết quả hoạt động

Trường ban hành đầy đủ các quy định về đào tạo; triển khai các hoạt động đào tạo theo đúng kế hoạch, có hệ thống giám sát chặt chẽ tình hình học tập của người học trong quá trình học tập. Trường phân công bộ phận theo dõi, thống kê và xác lập các tỉ lệ về người học tốt nghiệp đúng hạn đối với bậc đại học và sau đại học cũng như tỉ lệ người học tốt nghiệp có việc làm trong vòng 01 năm sau khi tốt nghiệp. Báo cáo kết quả theo dõi và thống kê cho thấy các tỉ lệ trên đều đạt trên 90%. Hệ thống lấy ý kiến phản hồi các bên liên quan được thực hiện đầy đủ, có báo

cáo phân tích đánh giá và kế hoạch cải tiến nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.

Trường có kế hoạch chiến lược dài hạn để phát triển hoạt động nghiên cứu khoa học với các quy định về loại hình, số lượng và chất lượng nghiên cứu khoa học dành cho đội ngũ giảng viên và người học. Đặc biệt người học tham gia nghiên cứu khoa học khá đồng đều, có số lượng khá nhiều và chất lượng tốt. Trường có phân công bộ phận chuyên trách theo dõi và giám sát hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ; dành kinh phí đầy đủ cho hoạt động khoa học công nghệ; có hệ thống giám sát, rà soát và cải tiến các mục tiêu của hoạt động nghiên cứu và sáng tạo.

Trường có văn bản quy định về loại hình và khối lượng tham gia vào hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng; có kế hoạch và triển khai đánh giá tác động của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng; có hệ thống giám sát về loại hình và khối lượng tham gia, kết quả hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng. Có thực hiện rà soát, điều chỉnh, thu thập thông tin phản hồi của các bên liên quan về loại hình và khối lượng tham gia vào hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội. Trường có cải tiến chất lượng hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng, đóng góp cho xã hội dựa trên kết quả phản hồi từ các bên liên quan.

Trong quá trình rà soát Kế hoạch chiến lược giai đoạn 2021-2025, Trường bổ sung hệ thống KPIs, các chỉ số tài chính và chỉ số thị trường, cùng các chỉ tiêu phấn đấu nhằm hướng tới mục tiêu là một trong 05 trường đại học khoa học sức khỏe hàng đầu Việt Nam và xếp hạng trong 500 trường đại học hàng đầu Đông Nam Á. Trường có phân công trách nhiệm theo dõi và báo cáo kết quả, có sử dụng phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu, có niên giám thống kê lưu trữ cơ sở dữ liệu về tài chính; có báo cáo kết quả hoạt động theo các chỉ số tài chính và thị trường về các lĩnh vực hoạt động. Báo cáo kết quả tài chính qua các năm cho thấy giai đoạn 2018-2023 tổng thu tăng trung bình 10%; Trường có trích lập các quỹ bao gồm chỉ số về sự phát triển bền vững của Trường, trong đó chỉ số về thu nhập của viên chức, người lao động tăng tối thiểu 10%/năm.

II. KIẾN NGHỊ

Để khắc phục những tồn tại trong các lĩnh vực hoạt động của cơ sở giáo dục, Hội đồng kiến nghị Trường Đại học Y Dược Cần Thơ cần cải tiến chất lượng các lĩnh vực hoạt động theo các nhóm giải pháp sau đây:

1. Trong quá trình rà soát, điều chỉnh tầm nhìn sứ mạng và giá trị cốt lõi lần sau, Trường cần thu thập rộng rãi ý kiến đóng góp từ các đối tượng liên quan bên ngoài với số lượng nhiều hơn; cần lưu trữ dữ liệu thu thập để bảo đảm độ tin cậy về kết quả khảo sát. Trường cần tăng cường các hoạt động tuyên truyền phổ biến nội dung tầm nhìn sứ mạng và giá trị cốt lõi đến các bên liên quan; cần có kế hoạch riêng để hướng dẫn, giám sát và định kỳ có báo cáo tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện của các đơn vị thuộc Trường về việc triển khai các hoạt động theo tầm nhìn sứ mạng và giá trị cốt lõi đã được xác định.

2. Trường cần ban hành văn bản chính thức kế hoạch định kỳ hằng năm về rà soát, đánh giá hệ thống quản trị và cơ cấu tổ chức; cần phát huy hệ thống giám sát để đánh giá, có báo cáo riêng hoặc báo cáo chuyên đề về kết quả rà soát, đánh

giá, hệ thống quản trị, cơ cấu tổ chức cũng như hệ thống văn bản trước và sau cải tiến. Trường cần tổ chức hội nghị chuyên đề về quản trị đại học nhằm nâng cao hiệu quả quản trị, giảm thiểu các rủi ro trong quá trình hoạt động.

3. Trường cần có kế hoạch thực hiện khảo sát về nhận thức của các bên liên quan đối với tầm nhìn sứ mạng, giá trị cốt lõi và mục tiêu chiến lược của Trường để đánh giá hiệu quả và cải tiến công tác truyền thông, chú ý các đối tượng liên quan ngoài trường. Trường cần đánh giá hiệu quả sau thời gian hoạt động của các đơn vị mới so với yêu cầu thành lập; cần chính thức ban hành văn bản quy định định kỳ rà soát cơ cấu tổ chức; cần triển khai thực hiện và có báo cáo kết quả rà soát cơ cấu quản lý hằng năm; cần rà soát và sớm cập nhật các văn bản pháp quy cho phù hợp với sự điều chỉnh Quy chế tổ chức và hoạt động.

4. Trong quá trình xây dựng kế hoạch chiến lược sắp tới, Trường cần chỉ đạo đơn vị đầu mối lưu trữ đầy đủ tài liệu, biên bản họp, phiếu thu thập ý kiến; cần có báo cáo kết quả đối sánh, đánh giá việc xây dựng và thực hiện kế hoạch chiến lược; cần có biên bản các cuộc họp chuyên đề về cải tiến quy trình lập kế hoạch chiến lược. Trường cần xây dựng và triển khai quy trình giám sát việc thực hiện các hoạt động nhằm đạt được các chỉ tiêu đã xác định. Trong báo cáo hằng năm, các đơn vị cần có phân tích đầy đủ nguyên nhân đạt hoặc chưa đạt chỉ tiêu làm cơ sở cho việc điều chỉnh kế hoạch cho năm tiếp theo.

5. Trường cần đẩy mạnh hoạt động lấy ý kiến định kỳ đối với các đối tác hoặc nhà tuyển dụng về các chính sách đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng đang triển khai tại Trường; cần rà soát quy trình xây dựng chính sách, quy trình giám sát sự tuân thủ các chính sách đảm bảo, cơ chế giám sát - đánh giá theo từng lĩnh vực (bộ công cụ, tiêu chí đánh giá). Trường cần rà soát quy trình giám sát, cải tiến chính sách đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng đảm bảo đánh giá tính phù hợp giữa các nội dung chính sách với các văn bản pháp quy có liên quan trong từng giai đoạn; cần phân công rõ ràng đơn vị phụ trách chính cho việc theo dõi, giám sát, đánh giá và cải tiến hoạt động phục vụ cộng đồng đồng thời rà soát để ban hành các văn bản chính thức về quy trình giám sát sự tuân thủ các chính sách về đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng cho đầy đủ.

6. Trường cần rà soát các tiêu chí đề bạt, bổ nhiệm, làm rõ thêm về năng lực chuyên môn, năng lực lãnh đạo như năng lực sáng tạo, quản lý và dẫn dắt đội ngũ; cần tiếp tục tăng cường các khóa bồi dưỡng về kỹ năng xây dựng chương trình đào tạo, bảo đảm chất lượng, kiểm định chất lượng để nâng cao kỹ năng nghiệp vụ cho giảng viên. Trường cần rà soát và nghiên cứu để xác định và đánh giá năng lực giảng viên theo hướng năng lực phục vụ quy hoạch, đào tạo và phát triển chương trình đào tạo, trình độ đào tạo và đáp ứng yêu cầu về chuyển đổi số.

7. Trường cần tăng cường đầu tư cho hạ tầng và trang thiết bị công nghệ thông tin, sớm hoàn thiện phần mềm quản trị cho các lĩnh vực hoạt động, xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin tổng thể cũng như cơ sở dữ liệu về hệ thống công nghệ thông tin của Trường, có giải pháp đánh giá và quản trị rủi ro cho hệ thống công nghệ thông tin. Tăng cường triển khai về chuyển đổi số theo quyết định phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” của Thủ tướng Chính phủ (Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020).

8. Trường cần xây dựng kế hoạch, phân tích và đánh giá hiệu quả hợp tác chi tiết hơn với các nhóm đối tác. Cần rà soát, phân tích nguyên nhân các dự án, các MoU chưa được triển khai để tìm ra giải pháp tối ưu nhằm tiếp tục thực hiện hiệu quả các MoU. Các báo cáo tổng kết, đánh giá hằng năm về hoạt động đối ngoại của Trường cần nêu chi tiết những tồn tại và đề xuất phương hướng giải quyết khắc phục, có biện pháp giám sát và báo cáo kết quả thực hiện.

9. Trường cần thành lập Ban Bảo đảm chất lượng cấp trường với Trưởng ban là đại diện lãnh đạo Trường, mỗi Ban Bảo đảm chất lượng cấp khoa cần có thành viên là đại diện của người học. Trường cần rà soát việc ra quyết định dựa vào minh chứng để bảo đảm chu trình PDCA chặt chẽ; cần cụ thể hóa thước đo đối với các nội dung trong hệ thống chỉ số của Trường để thuận lợi cho việc triển khai thực hiện và đối sánh mức độ đạt được.

10. Trường cần tăng cường tập huấn, đào tạo, phổ biến kế hoạch, quy trình thực hiện tự đánh giá cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo cho cán bộ, viên chức và người học. Cần xây dựng và chuẩn bị kế hoạch chi tiết cho việc tự đánh giá các chương trình đào tạo hiện có và cần tiếp tục có các giải pháp hiệu quả để khắc phục các tồn tại đã phát hiện trong quá trình tự đánh giá cơ sở giáo dục. Trường cần tăng cường hướng dẫn việc lập kế hoạch khắc phục các tồn tại có tính hệ thống và có kế hoạch kiểm tra đánh giá cụ thể. Cần có các seminar để chia sẻ các phương pháp, kỹ thuật xây dựng các kế hoạch cải tiến chất lượng và báo cáo tổng kết kết quả cải tiến chất lượng trên cơ sở đánh giá khách quan, khoa học để nâng tính chuyên nghiệp của các kế hoạch cải tiến chất lượng của Trường.

11. Trường cần tăng cường việc tuyên truyền, phổ biến về bảo mật thông tin, an ninh mạng đến cán bộ, nhân viên, người học nắm bắt đầy đủ các quy định về bảo đảm an ninh mạng. Trường sớm tích hợp các phân hệ phần mềm thành một hệ thống thông tin quản lý tổng thể trong toàn trường để hỗ trợ công tác ra quyết định nhanh chóng và chính xác.

12. Trường cần rà soát, điều chỉnh kế hoạch chiến lược của Trường về các chỉ tiêu về phục vụ cộng đồng và đặt vào mục “Chỉ tiêu về phục vụ cộng đồng”. Trong các cuộc họp, trao đổi. Cần chi tiết hóa nội dung trao đổi, thống nhất về các nội dung tham chiếu, đối sánh là cơ sở cho việc ra quyết định. Tăng cường tham chiếu các tiêu chí đối sánh của cơ sở giáo dục ngoài nước để lựa chọn, xác định thang đo chuẩn để cải tiến và nâng cao chất lượng liên tục.

13. Trường cần phân tích, đánh giá các phương thức, tiêu chí đánh giá để cải thiện và nâng cao số lượng đầu vào tuyển sinh sau đại học. Khảo sát, đánh giá mức độ phù hợp của quy trình thanh tra, giám sát làm cơ sở cải tiến công tác giám sát tuyển sinh. Trong quá trình thanh tra, kiểm tra, nên có phân tích nguyên nhân của các tồn tại, tăng cường công tác đối sánh, phân tích số liệu làm cơ sở cải tiến, nâng cao hiệu quả công tác tuyển sinh sau đại học của Trường.

14. Trong chu kỳ rà soát tới, Trường cần yêu cầu các Khoa/Bộ môn rà soát lại chương trình dạy học, đề cương học phần kế hoạch bài dạy học để điều chỉnh lại những lỗi kỹ thuật gặp phải ở chuẩn đầu ra và mục tiêu do dùng các động từ chưa phù hợp để bảo đảm đo lường được. Xem lại các tài liệu hướng dẫn tự học cho sinh viên, học viên đảm bảo hữu ích. Biên soạn tài liệu cho những môn học

chưa có tài liệu học tập riêng của Bộ môn. Cần rà soát lại những chương trình đào tạo chưa được đối sánh với chương trình đào tạo của các nước trong khu vực và thế giới đảm bảo hướng tới đạt Tầm nhìn của Trường. Cần mở rộng phương pháp, nội dung lấy ý kiến của các chuyên gia cho chương trình đào tạo.

15. Trường cần rà soát, xây dựng và ban hành các hướng dẫn về việc xác định, lựa chọn các hoạt động dạy và học để phù hợp với triết lý giáo dục, đạt được chuẩn đầu ra. Cần nghiên cứu, phân tích sâu các chính sách thu hút hiện hành của Trường để có giải pháp tuyển dụng được giảng viên trình độ cao. Có lộ trình, kế hoạch đào tạo nâng cao giảng viên có trình độ đại học bảo đảm với tầm nhìn của Trường.

16. Trường cần rà soát lại ngân hàng câu hỏi thi, các ma trận đề thi của một số học phần để điều chỉnh cho bảo đảm đạt chuẩn đầu ra; rà soát để đưa kết quả đánh giá tự học của một số học phần trong chương trình đào tạo sau đại học vào kết quả đánh giá chung của học phần. Cần nghiên cứu đánh giá mức độ phù hợp của các phương thức phản hồi kết quả học tập tới người học để có cơ sở khoa học cho việc cải tiến quá trình thu thập dữ liệu, nội dung bộ công cụ nhằm tăng tính giá trị và tin cậy. Cần có hướng dẫn cho các Bộ môn/Khoa về quy trình đánh giá độ tin cậy và độ chính xác của các phương pháp kiểm tra, đánh giá và thông báo công khai cho người học trước khi bắt đầu mỗi khóa học/kỳ học/học phần.

17. Trường cần tổng hợp xây dựng bộ tiêu chí đánh giá năng lực của đội ngũ cán bộ nhân viên hỗ trợ. Cần rà soát phiếu khảo sát lấy ý kiến phản hồi của người học, bổ sung câu hỏi sâu nhằm có được thông tin cần thiết từ các đối tượng theo ngành học để cải tiến hoạt động hỗ trợ người học một cách tốt nhất. Cần tổng hợp, phân tích, đánh giá về chất lượng, hiệu quả các hoạt động phục vụ, hỗ trợ và giám sát người học thường xuyên hơn để có cơ sở điều chỉnh, cải tiến phù hợp. Cần khảo sát lấy ý kiến về hoạt động của các câu lạc bộ và các hoạt động ngoại khóa do Đoàn thể phụ trách để có được thông tin hữu ích cải thiện cho các hoạt động này.

18. Trường cần cập nhật các thông tin liên quan về các đề tài nghiên cứu khoa học và dự án cũng như các quy định hiện hành trên trang thông tin điện tử của phòng khoa học công nghệ nhằm lan toả ý nghĩa và thu hút sự quan tâm của các bên liên quan đối với hoạt động khoa học công nghệ của Trường. Cần khảo sát các bên liên quan là đối tượng ngoài trường; cần sớm ban hành quy định cụ thể về nghiên cứu khoa học đối với học viên sau đại học.

19. Các đơn vị trực thuộc cần thực hiện việc xây dựng kế hoạch và quy định tài sản trí tuệ tại các đơn vị đúng quy chế quản trị tài sản trí tuệ đã ban hành. Có giải pháp khuyến khích giảng viên trong việc đăng ký quyền sở hữu trí tuệ đối với các sản phẩm có tính ứng dụng cao. Việc khảo sát các bên liên quan cần tăng cường số lượng và chú ý khảo sát đối tượng ngoài trường.

20. Trường cần chú trọng công tác rà soát, đánh giá tính hiệu quả của các mối quan hệ hợp tác và đối tác trong nước để làm căn cứ điều chỉnh các hoạt động và xây dựng các đối tác trong nước. Tăng cường kết nối với các hiệp hội và các đối tác chiến lược trong và ngoài nước để thực hiện các dự án nghiên cứu mang lại nguồn thu hoặc các trang thiết bị được tài trợ để nâng cao chất lượng các nghiên cứu của Trường.

21. Hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng cần được xây dựng cơ sở dữ liệu riêng, tổng thể để phục vụ tốt hơn nữa cho công tác quản lý của Trường. Tăng cường các hình thức để lấy ý kiến đầy đủ các bên liên quan tiếp nhận kết quả của hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng.

22. Trường cần đổi mới tỷ lệ tốt nghiệp sớm đối với các trình độ đào tạo đã triển khai theo tín chỉ từ rất sớm so với các cơ sở giáo dục khác trong khối ngành sức khỏe. Cần quan tâm hơn nữa đối với các hoạt động hỗ trợ đào tạo trình độ sau đại học nhằm giảm tỷ lệ thôi học. Cần quan tâm đến các hoạt động dạy - học và nội dung triển khai của các câu lạc bộ ở một số chuyên ngành đào tạo nhằm tăng kỹ năng mềm cho người học sau khi tốt nghiệp.

23. Trường cần rà soát và xây dựng kế hoạch cải tiến các chỉ số về loại hình và số lượng tài sản trí tuệ và các công bố khoa học, bao gồm các trích dẫn cũng như chất lượng kết quả nghiên cứu và sáng tạo để cải tiến chất lượng hoạt động nghiên cứu và sáng tạo. Cần hệ thống hoá việc thu thập thông tin phản hồi từ các bên liên quan về hoạt động nghiên cứu và sáng tạo để cải tiến chất lượng của hoạt động này. Cần xây dựng chính sách khen thưởng và cơ chế khuyến khích hoạt động khởi nghiệp và chuyển giao các kết quả nghiên cứu và sáng tạo. Cần sớm thành lập vườn ươm doanh nghiệp và doanh nghiệp khởi nghiệp để tạo điều kiện tốt hơn nữa cho giảng viên và người học trong hoạt động khoa học công nghệ và sáng tạo.

24. Các đơn vị chủ trì các hoạt động phục vụ cộng đồng cần nghiên cứu, tạo lập hệ thống dữ liệu về loại hình, khối lượng... để có thể đối sánh giữa các năm. Trường cần triển khai đánh giá hằng năm tác động xã hội của các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng trên toàn bộ các đối tượng: người học, cán bộ, giảng viên, cộng đồng sử dụng các biểu mẫu được thiết kế sẵn. Trường cần đa dạng hóa các hình thức thu thập thông tin phản hồi về tác động của các hoạt động phục vụ cộng đồng. Các biểu mẫu cần được thiết kế khoa học với các nội dung đánh giá tác động nhiều mặt của các hoạt động kết nối và phục vụ cộng đồng đối với người học, với cán bộ, giảng viên và với nhân viên để có thể thu thập được chính xác các nhận xét và mức độ hài lòng của các đối tượng khác nhau đối với từng hoạt động phục vụ cộng đồng của Trường.

25. Trường cần ban hành văn bản xác định cụ thể các chỉ số cạnh tranh cũng như chỉ số phục vụ cộng đồng. Cần tăng cường thu thập thông tin phản hồi từ các bên liên quan về các chỉ số tài chính và chỉ số thị trường. Cần ban hành văn bản hướng dẫn đầy đủ cho hoạt động giám sát và đánh giá kết quả và các chỉ số tài chính và chỉ số thị trường; cần có báo cáo riêng về kết quả và các chỉ số thị trường. Cần lưu trữ đầy đủ các biên bản họp rà soát, điều chỉnh các chỉ số tài chính và chỉ số thị trường.

Trên đây là kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn với 25 nhóm giải pháp. Trường Đại học Y Dược Cần Thơ cần nghiên cứu kỹ các nhóm giải pháp này cùng với Báo cáo đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai thực hiện cải tiến chất lượng cơ sở giáo dục. Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ cần báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng cơ sở giáo dục gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Sài Gòn theo quy định hiện hành./